

Phụ lục 1

**KẾT QUẢ BỘ CHỈ SỐ PHỤC VỤ NGƯỜI DÂN, DOANH NGHIỆP
TRONG THỰC HIỆN TTHC, CUNG CẤP DỊCH VỤ CÔNG
TRÊN CÔNG DỊCH VỤ CÔNG QUỐC GIA**

(Ban hành kèm Công văn số 185 / VPUBND-KSTT ngày 01 tháng 4 năm 2023
của Văn phòng UBND tỉnh)

STT	Nội dung	Điểm của tỉnh	Điểm trung bình cả nước
I	Chỉ số tổng hợp của UBND tỉnh Khánh Hòa	58,4/100	57,2/100
II	Các chỉ số thành phần		
1	Chỉ số công khai, minh bạch của tỉnh	5,1/18	6,7/18
2	Chỉ số tiên độ, giải quyết	17,7/20	16,3/20
3	Chỉ số dịch vụ công trực tuyến	3,3/12	5,3/12
4	Chỉ số thanh toán trực tuyến	3,6/10	3,2/10
5	Chỉ số mức độ hài lòng	17,3/18	16,4/18
5.1	Tỷ lệ hài lòng trong xử lý phản ánh, kiến nghị: 100%		
5.2	Tỷ lệ hài lòng trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính: 88,7%		
5.3	Tỷ lệ phản ánh, kiến nghị xử lý đúng hạn: 100%		
6	Chỉ số số hóa hồ sơ	11,4/22	9,2/22
6.1	Tỷ lệ hồ sơ cấp kết quả điện tử: 51,09%		
6.2	Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính: 53,16%		
6.3	Tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa: 774 hồ sơ 0,64%		
6.4	Số lượng tài khoản Công Dịch vụ công quốc gia được xác thực với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư: chưa có số liệu		

Phụ lục 2

**KẾT QUẢ BỘ CHỈ SỐ PHỤC VỤ NGƯỜI DÂN, DOANH NGHIỆP
TRONG THỰC HIỆN TTHC, CUNG CẤP DỊCH VỤ CÔNG TRÊN
CÔNG DỊCH VỤ CÔNG QUỐC GIA**

*(Ban hành kèm Công văn số 385 / VPUBND-KSTT ngày 01 tháng 4 năm 2023
của Văn phòng UBND tỉnh)*

STT	Chỉ số tổng hợp của UBND cấp huyện	Điểm
1	UBND huyện Khánh Vĩnh	53,87/100
2	UBND huyện Khánh Sơn	66,21/100
3	UBND thị xã Ninh Hòa	54,88/100
4	UBND huyện Vạn Ninh	51,89/100
5	UBND thành phố Cam Ranh	59,93/100
6	UBND huyện Diên Khánh	49,86/100
7	UBND huyện Cam Lâm	53,18/100
8	UBND thành phố Nha Trang	50,67/100

Phụ lục 3

**KẾT QUẢ XỬ LÝ HỒ SƠ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRÊN
CÔNG DỊCH VỤ CÔNG QUỐC GIA**

(Ban hành kèm Công văn số 385 / VPUBND-KSTT ngày 01 tháng 4 năm 2023
của Văn phòng UBND tỉnh)

STT	Đơn vị	Tỷ lệ hồ sơ đúng hạn, trong hạn
I	Các sở, ban, ngành	
1	Sở Thông tin và Truyền thông	96,97%
2	Sở Nội vụ	90,08%
3	Sở Tài chính	75%
4	Sở Tư pháp	92,04%
5	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	94,35%
6	Sở Khoa học và Công nghệ	88,57%
7	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	81,16%
8	Sở Văn hóa và Thể thao	85,42%
9	Ban Quản lý Khu kinh tế Vân Phong	89,9%
10	Sở Công Thương	96,9%
11	Sở Y tế	88,39%
12	Sở Tài nguyên và Môi trường	88,13%
13	Sở Ngoại vụ	90,32%
14	Sở Giáo dục và Đào tạo	85,26%
15	Sở Giao thông vận tải	80,9%
16	Sở Kế hoạch và Đầu tư	89,23%
17	Sở Du lịch	91,46%
18	Sở Xây dựng	86,32%
II	UBND cấp huyện	
1.	UBND huyện Diên Khánh	95,77%
2.	UBND huyện Khánh Vĩnh	88,96%
3.	UBND huyện Vạn Ninh	81,21%
4.	UBND huyện Khánh Sơn	92,36%
5.	UBND thị xã Ninh Hòa	89,72%
6.	UBND huyện Cam Lâm	90,71%
7.	UBND thành phố Cam Ranh	89,45%
8.	UBND thành phố Nha Trang	88,48%

Ghi chú: Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính xử lý đúng hạn, trong hạn của tỉnh là 88,74%, xếp hạng 23/63.